

Số: TVHN-297 /DBQG

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

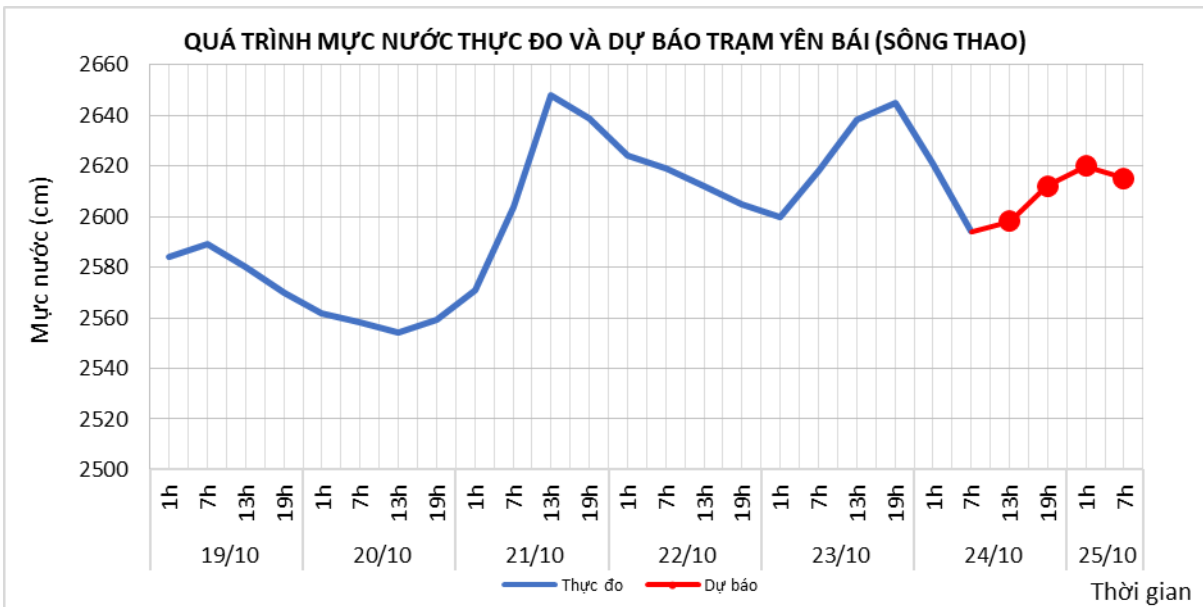
1.1. Sông Thao

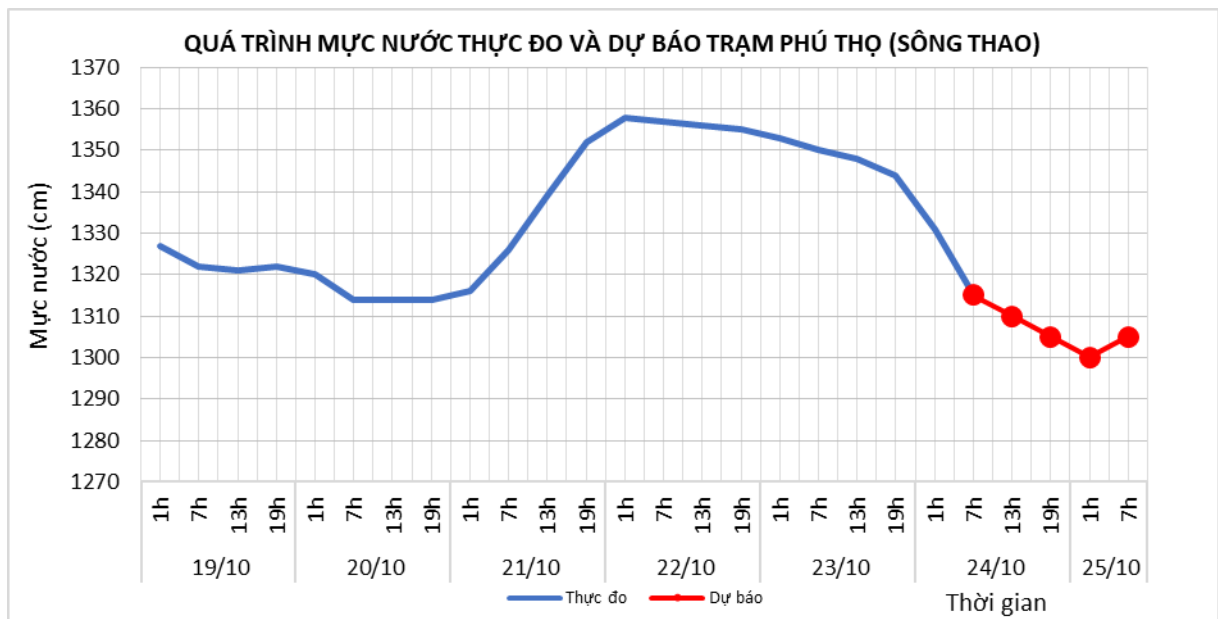
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.





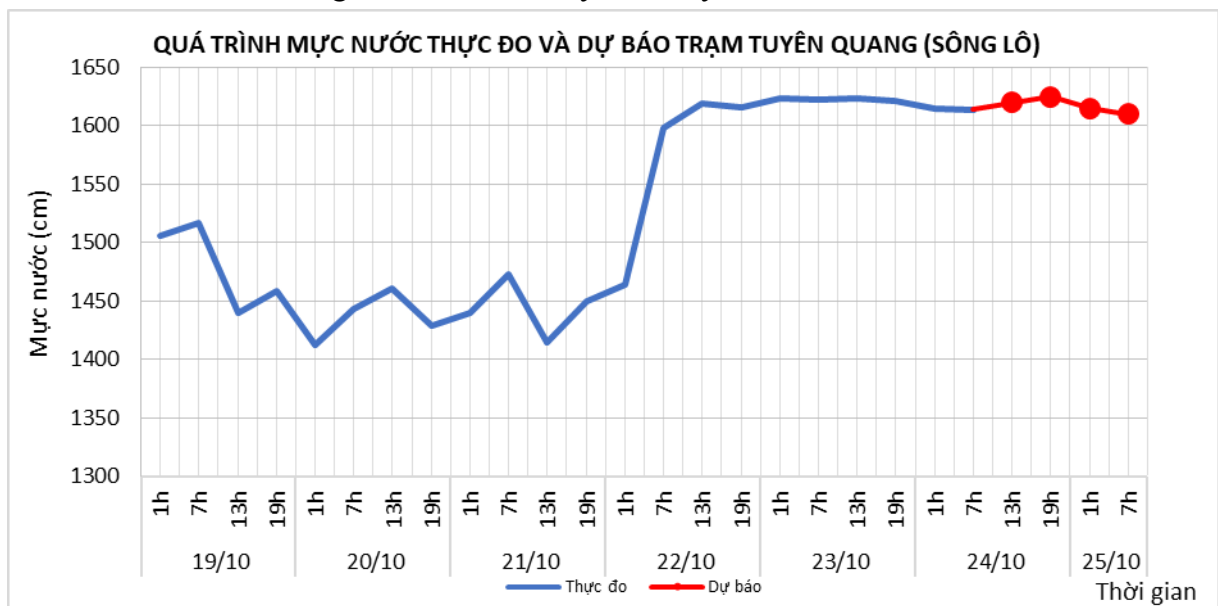
1.2. Sông Lô

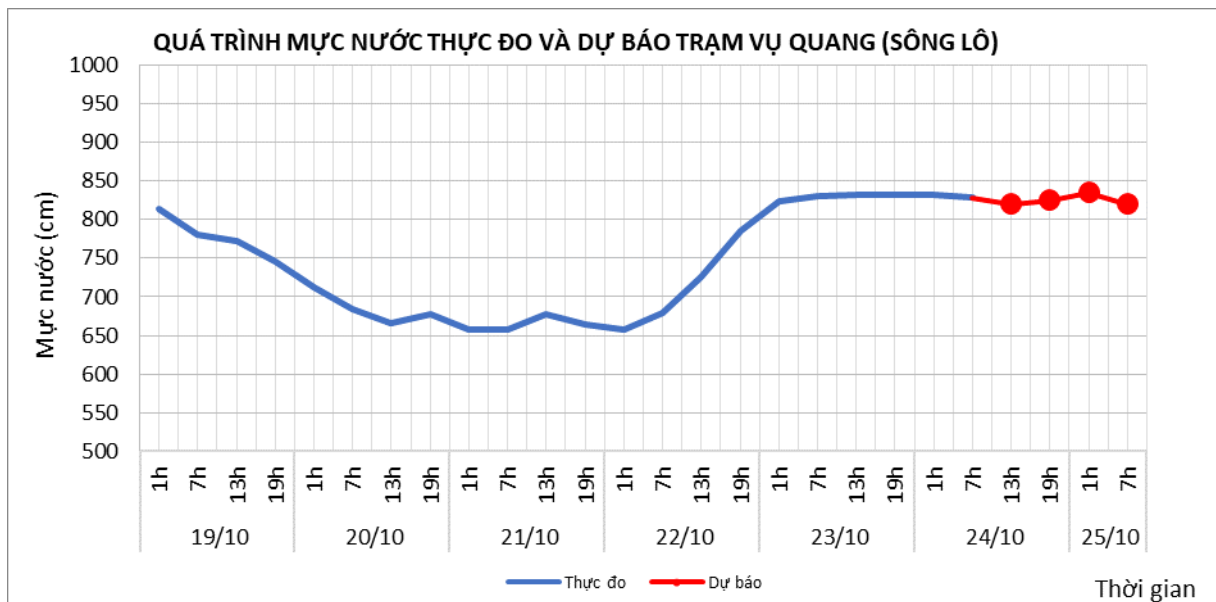
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.





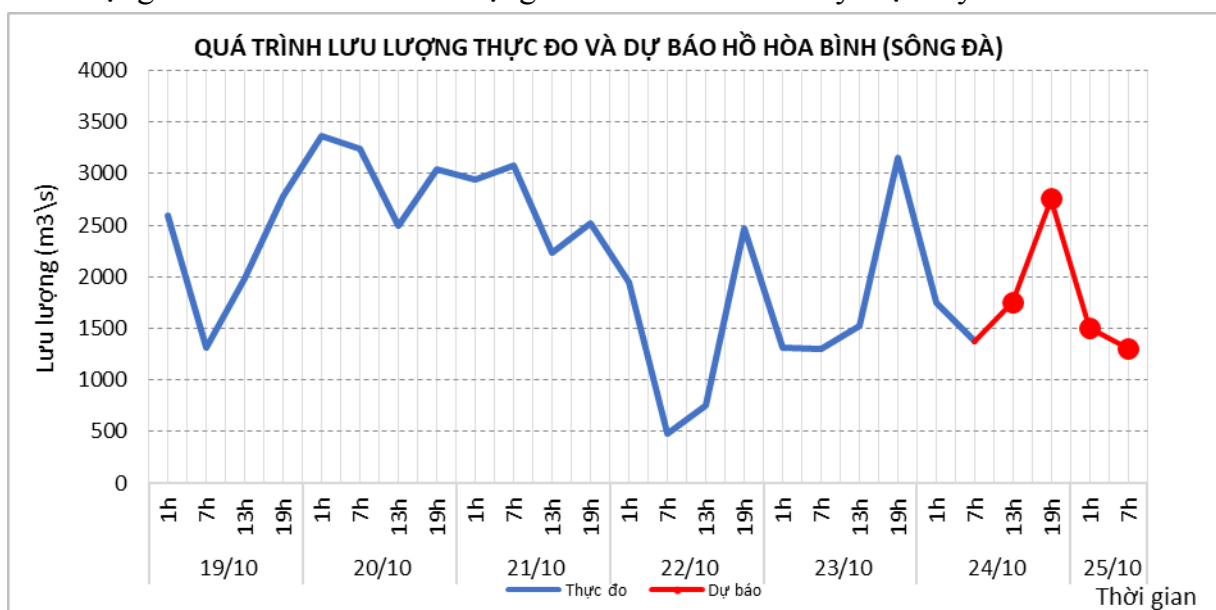
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



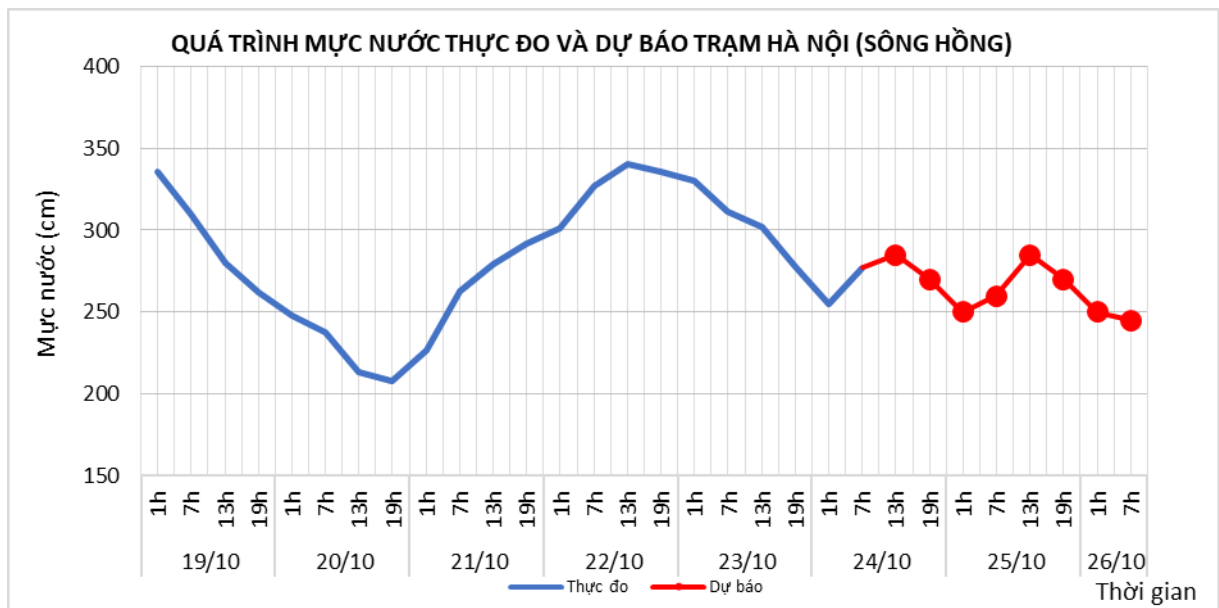
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội đang dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



2. Lưu vực sông Thái Bình

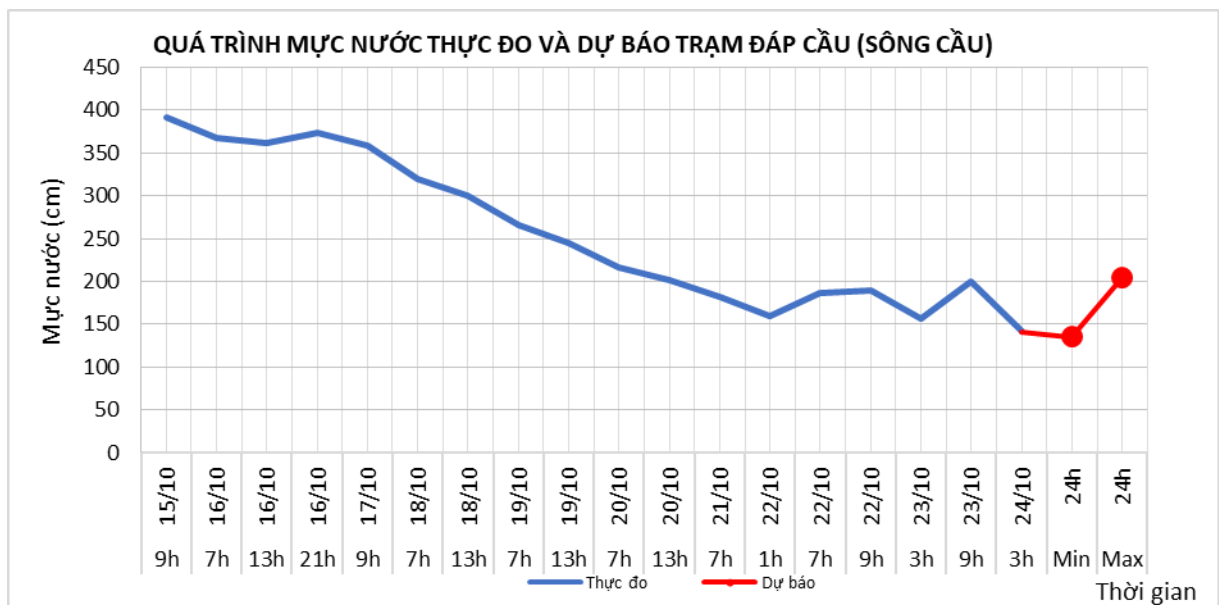
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang biến đổi chậm chịu ảnh hưởng thủy triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.



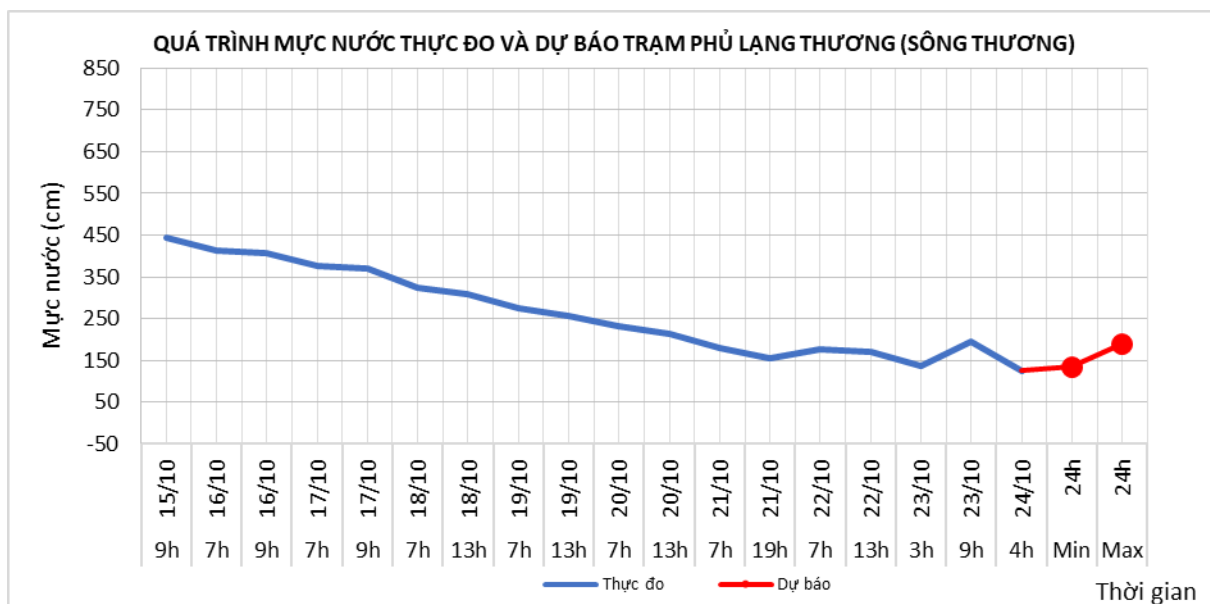
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương sẽ biến đổi chậm ảnh hưởng thủy triều.



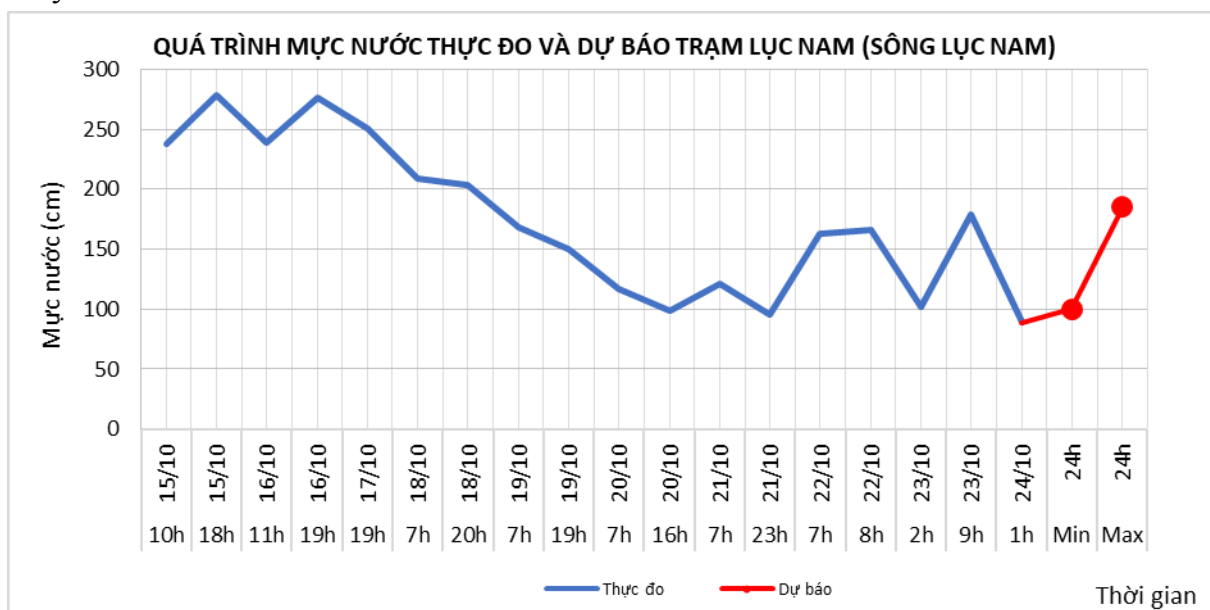
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.



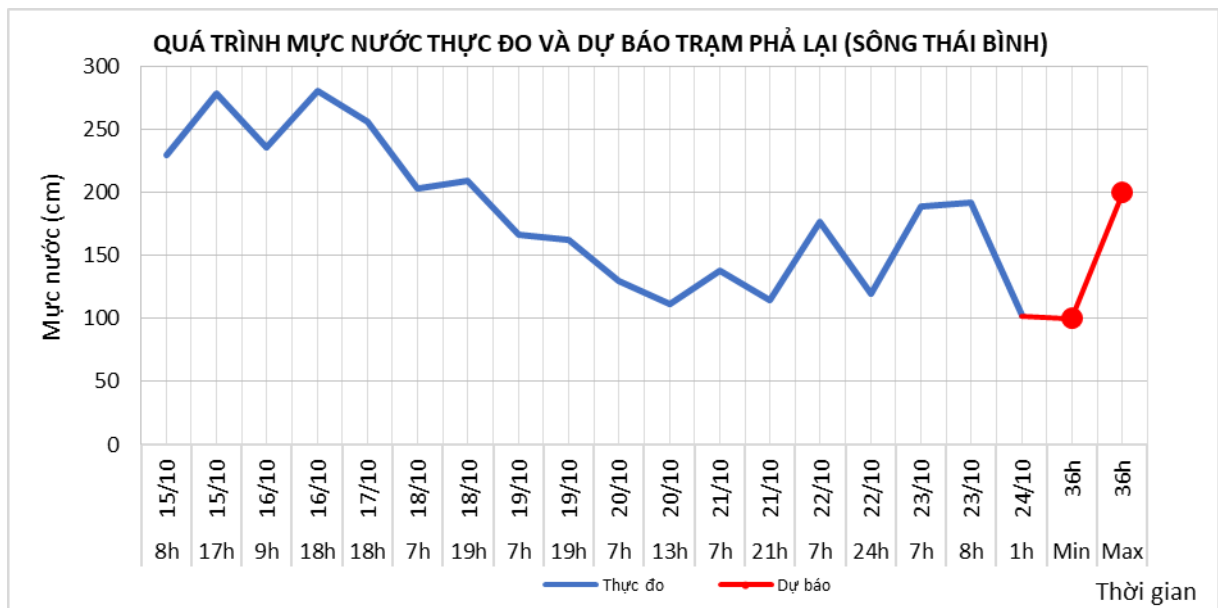
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình (Hải Phòng) tại trạm Phả Lại dao động theo ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 2,00m; thấp nhất là 1,05m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

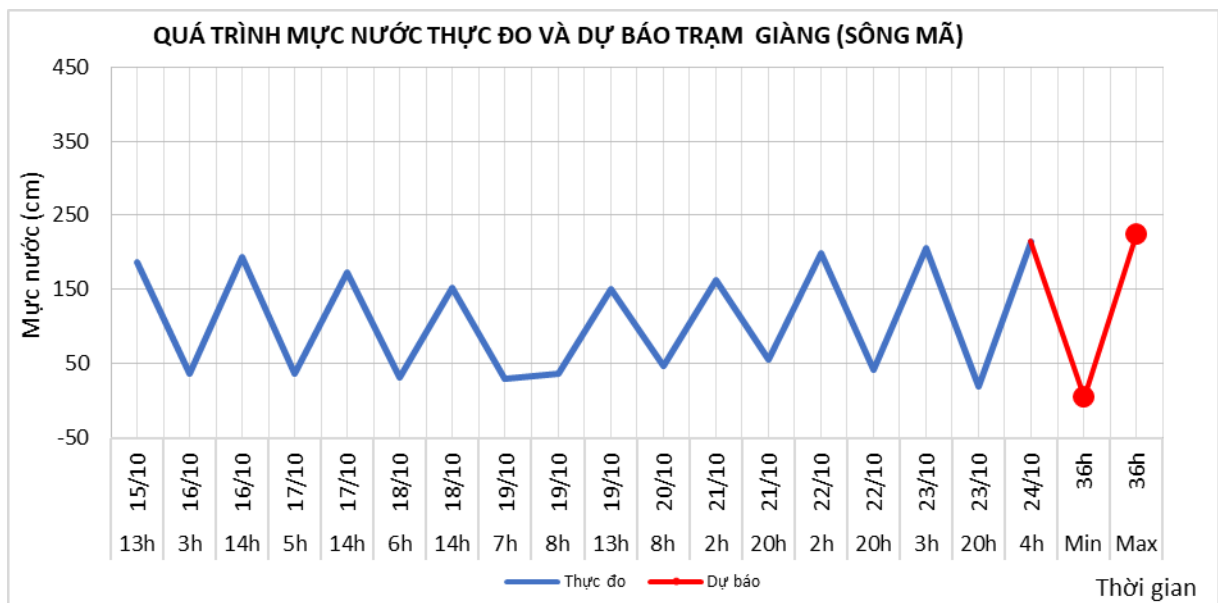
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.



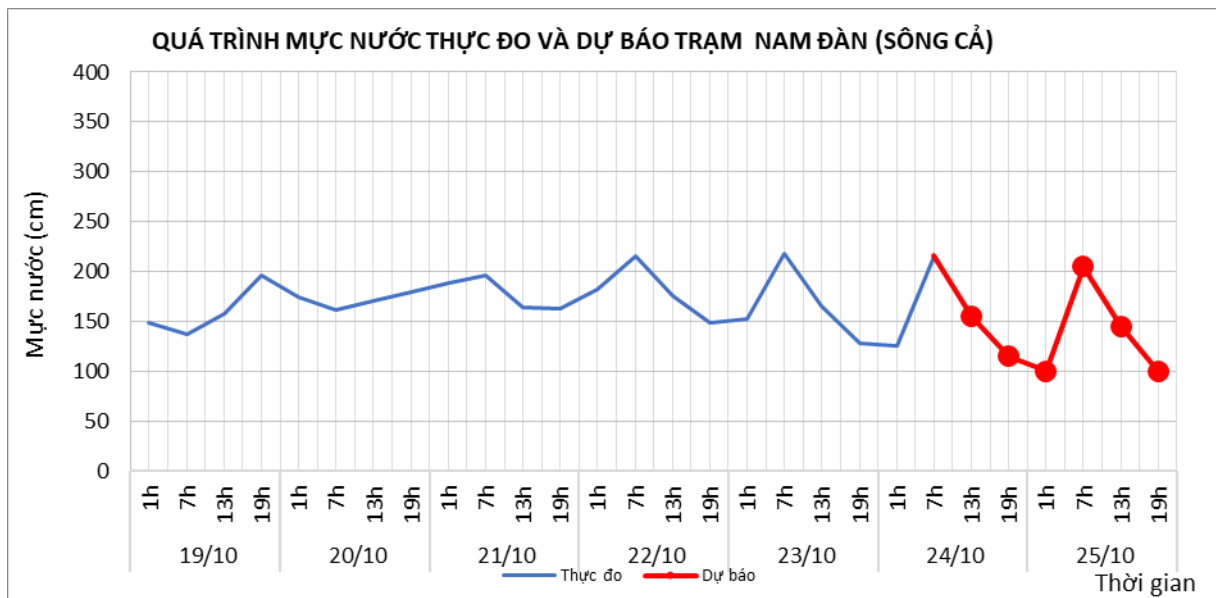
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



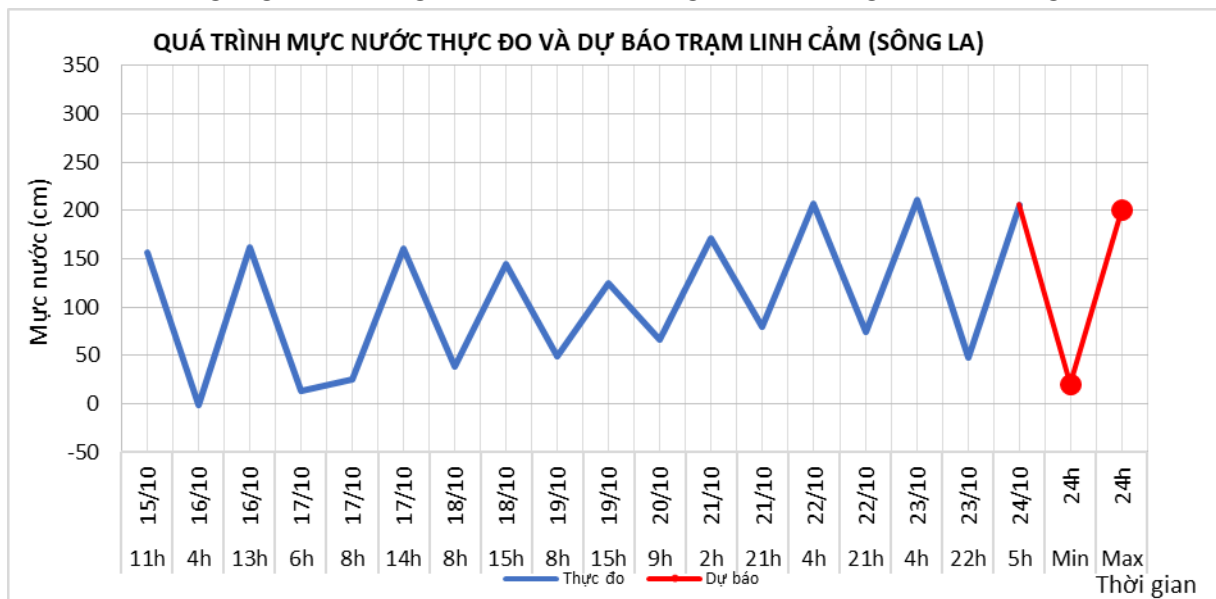
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều.



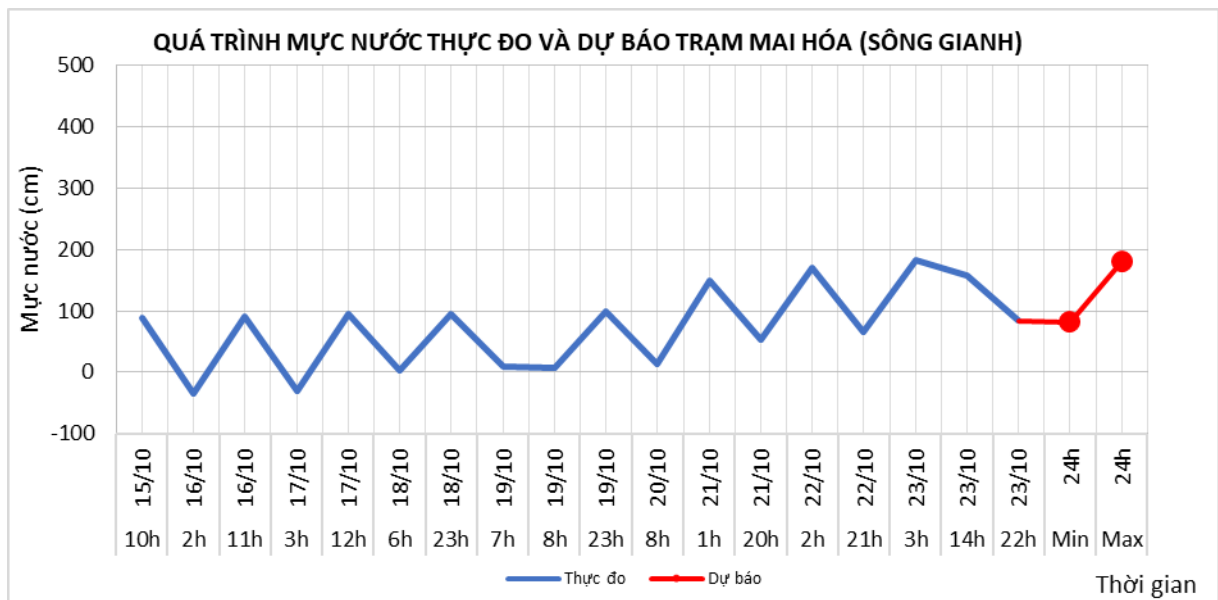
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước khả năng có dao động.



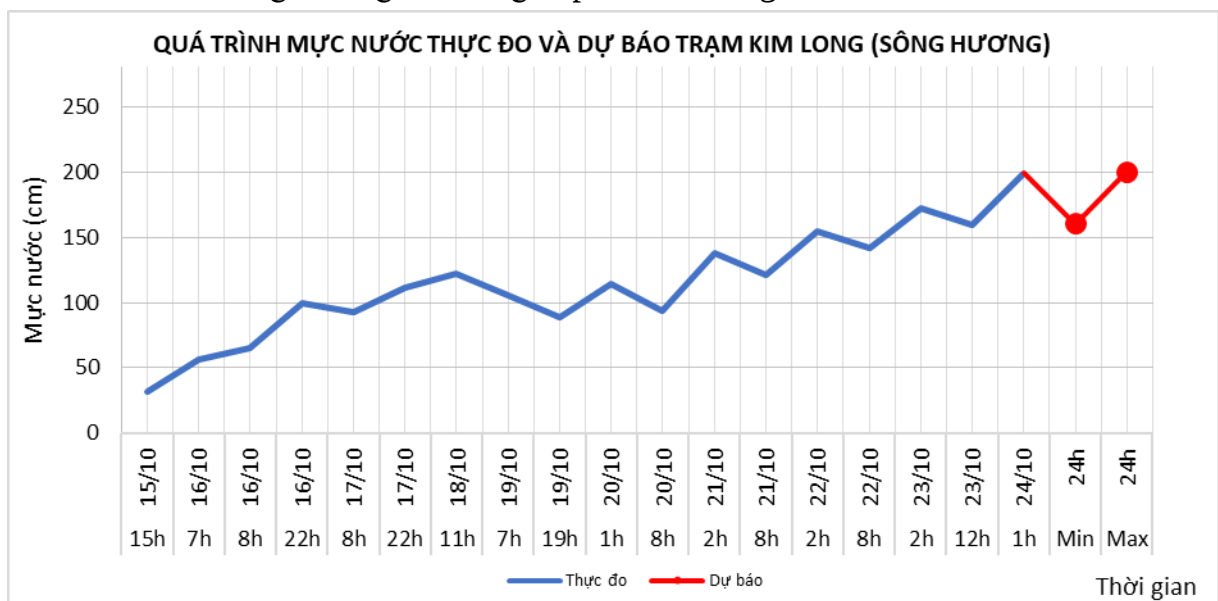
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương dao động theo xu thế lên ở mức BĐ2.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương khả năng tiếp tục dao động ở mức trên BĐ1-BĐ2.



Cảnh báo:

Từ hôm nay (24/10) đến 28/10/2025, trên các sông từ Quảng Trị đến thành phố Huế có khả năng xuất hiện một đợt lũ. Trong đợt lũ này, mức nước đỉnh lũ trên các sông lên mức BĐ1-BĐ2, có sông trên mức BĐ2.

4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

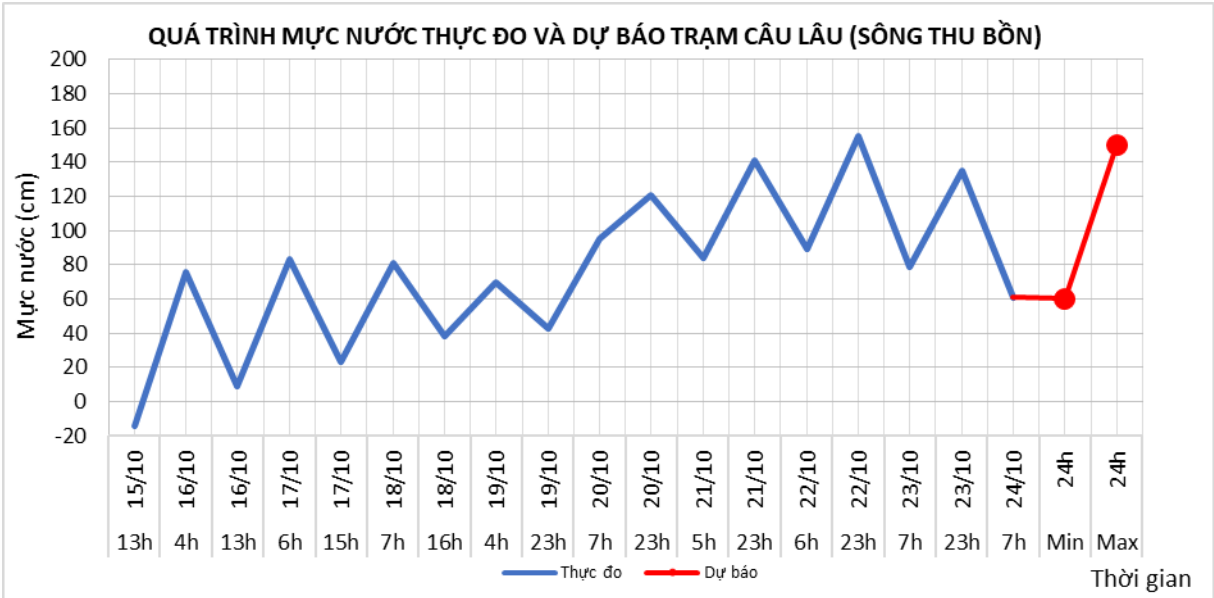
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia và trung thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Vu Gia-Thu Bồn khả năng có dao động



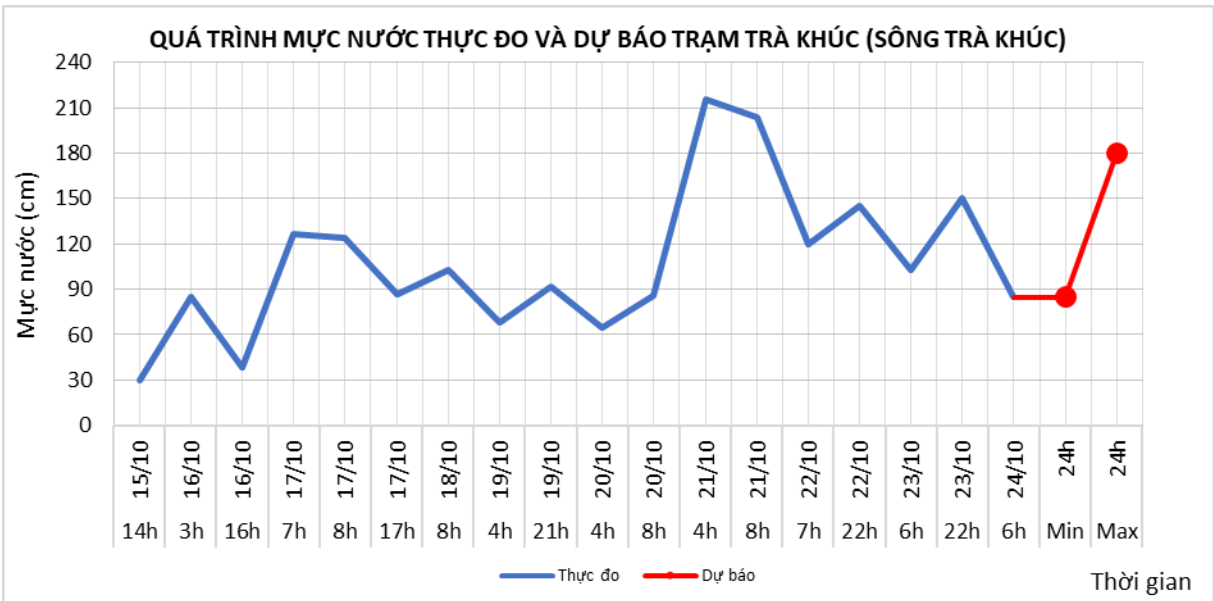
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Trà Khúc biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Trà Khúc khả năng có dao động.



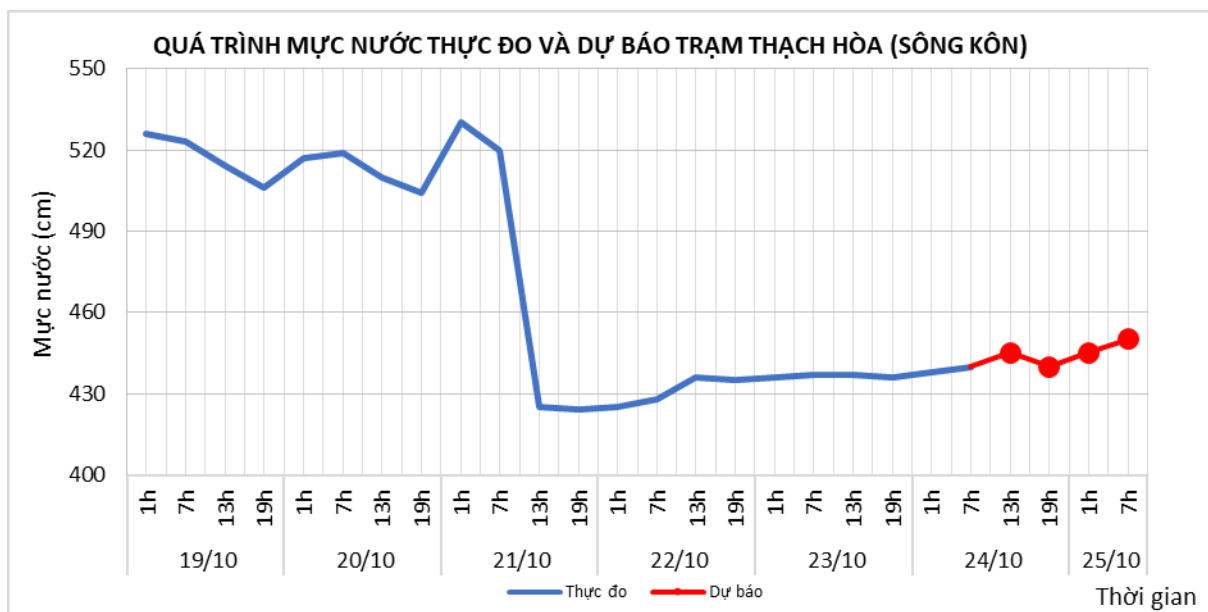
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Kôn tại trạm Thanh Hòa đang dao động theo điều tiết của đập thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu sông Kôn có khả năng sẽ lên, hạ lưu tại trạm Thanh Hòa tiếp tục dao động theo điều tiết của đập thủy lợi.



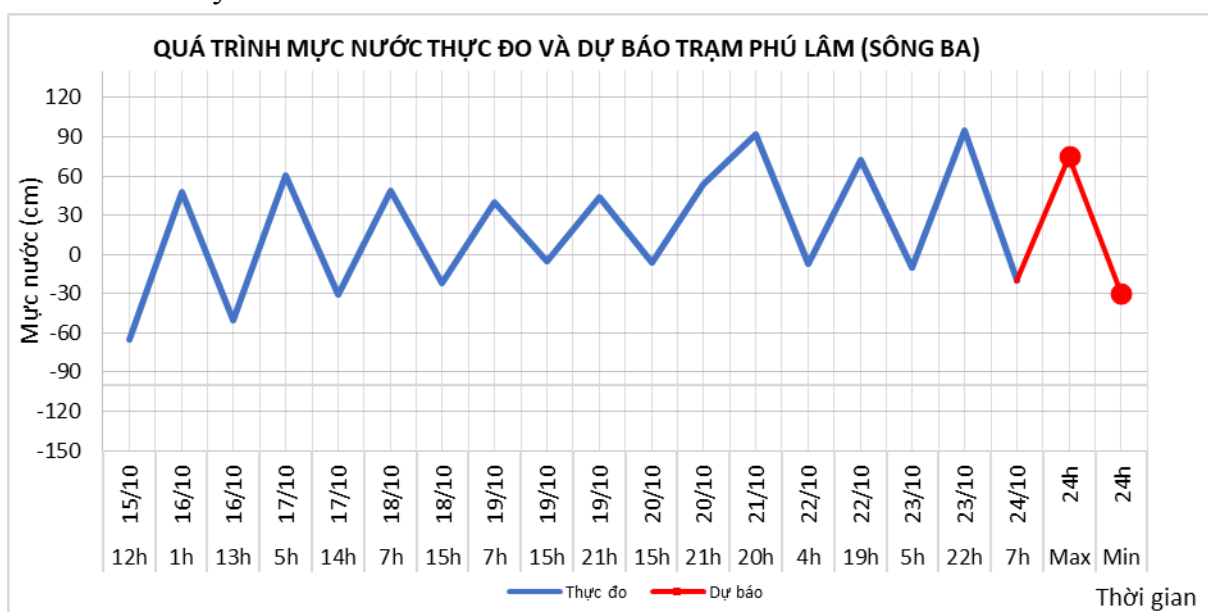
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu trên sông Ba tại trạm Phú Lâm dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mực nước trên sông Ba tại trạm Phú Lâm dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.



Cảnh báo:

Từ hôm nay (24/10) đến 28/10/2025, trên các sông từ Tp Đà Nẵng đến Quảng Ngãi có khả năng xuất hiện một đợt lũ. Trong đợt lũ này, mực nước đỉnh lũ trên các sông lên mức BĐ1-BĐ2, có sông trên mức BĐ2.

5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

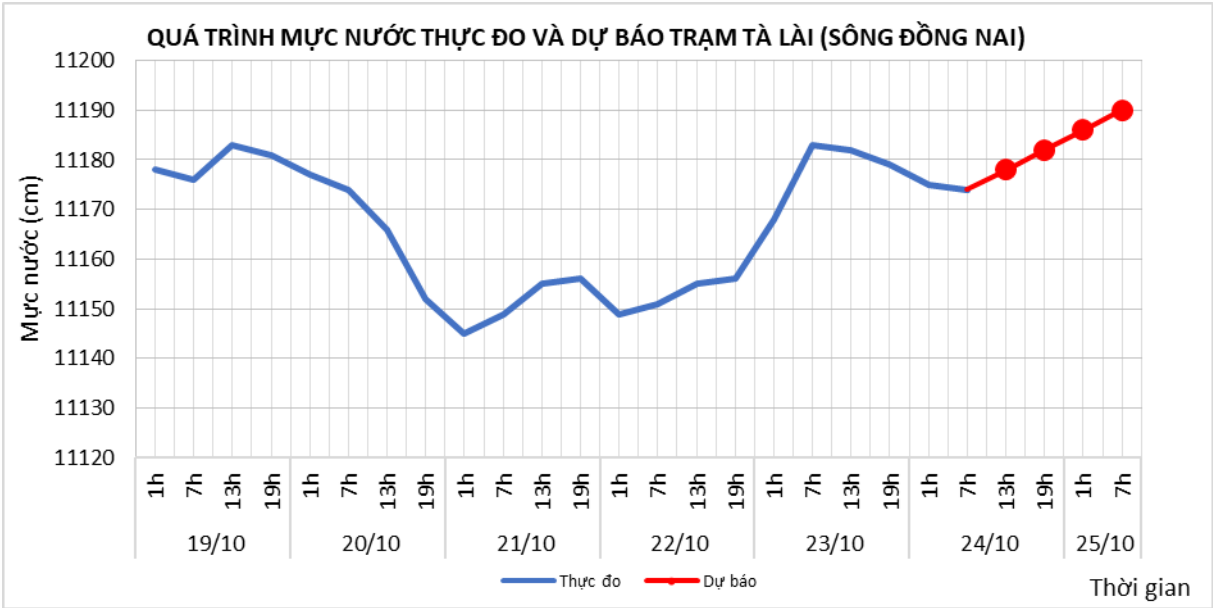
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài tiếp tục có dao động.



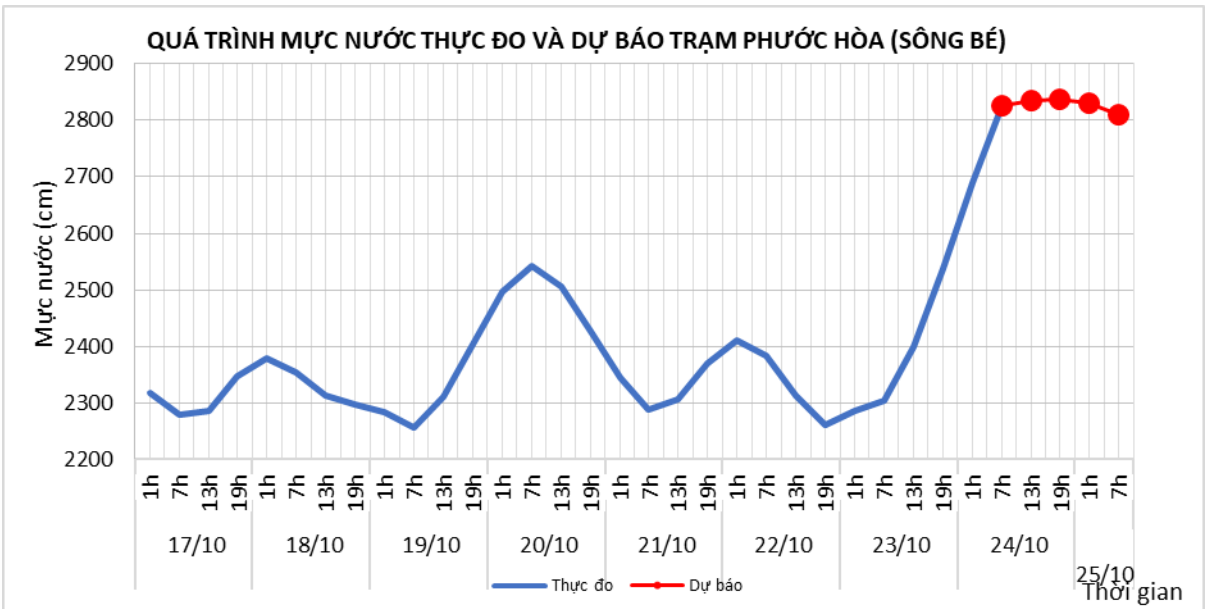
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Bé đang lên, mực nước lúc 7h/24/10 tại trạm Phước Hòa 28,28m trên BĐ1 0,28m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa tiếp tục lên chậm và dao động ở trên mức BĐ1.



6. Lưu vực sông Mê Công

6.1. Sông ĐắkBla

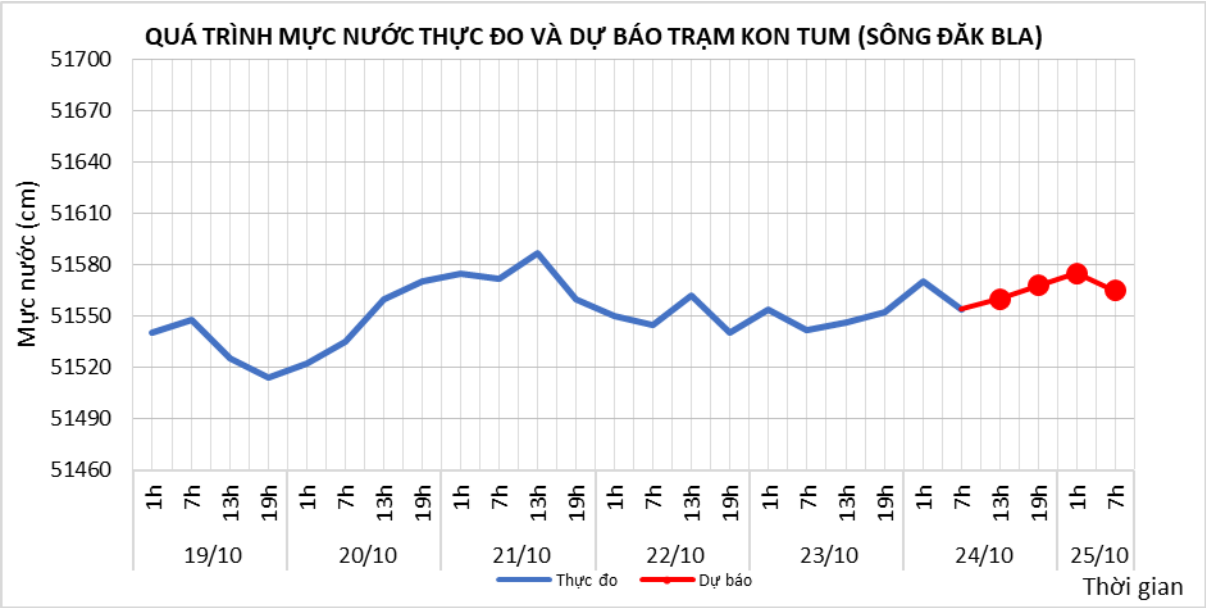
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên các sông dao động do ảnh hưởng vận hành của hồ chứa thủy điện và

các công trình thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động do ảnh hưởng vận hành của hồ chứa thủy điện và các công trình thủy lợi.



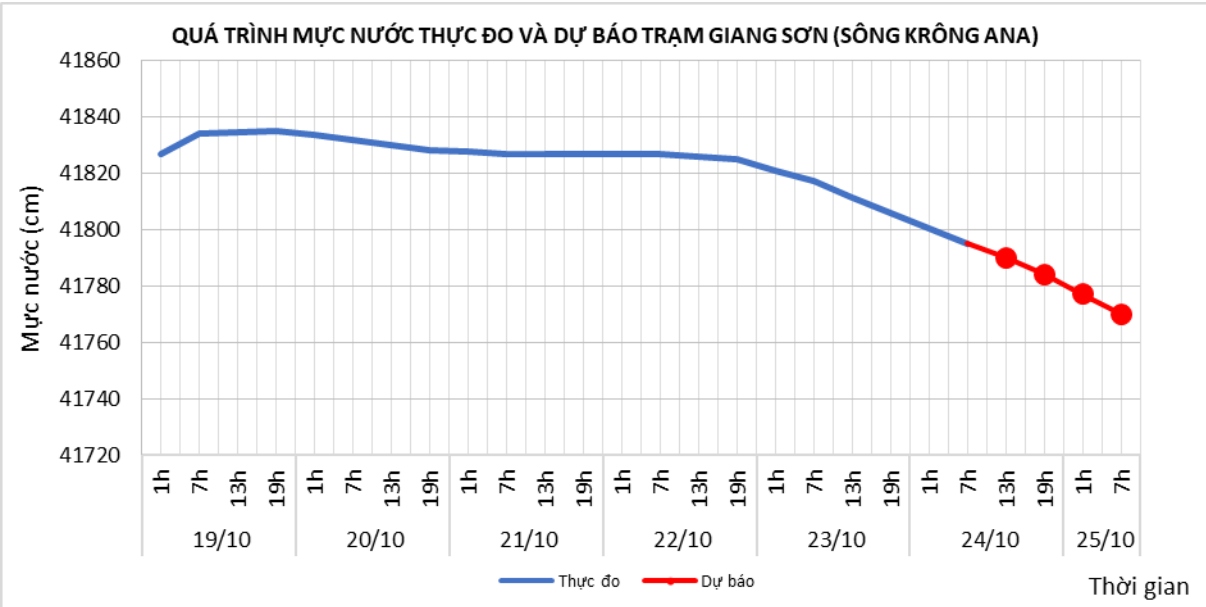
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Krông Ana xuống; mức nước các sông khác dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana tiếp tục xuống. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của nhà máy thủy điện.



6.3. Sông Cửu Long

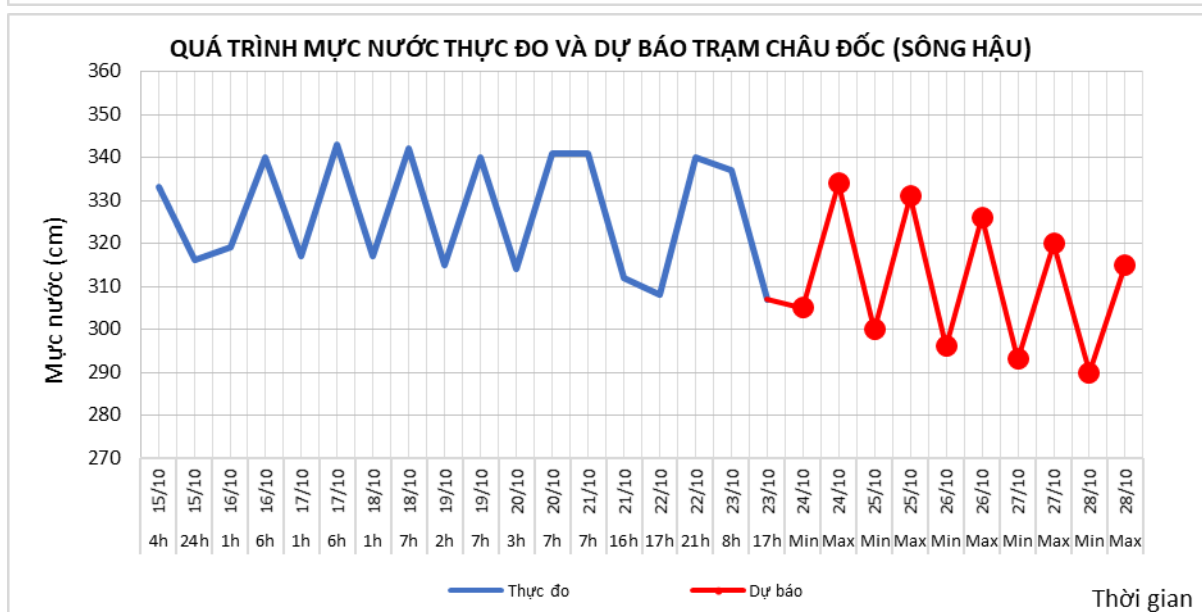
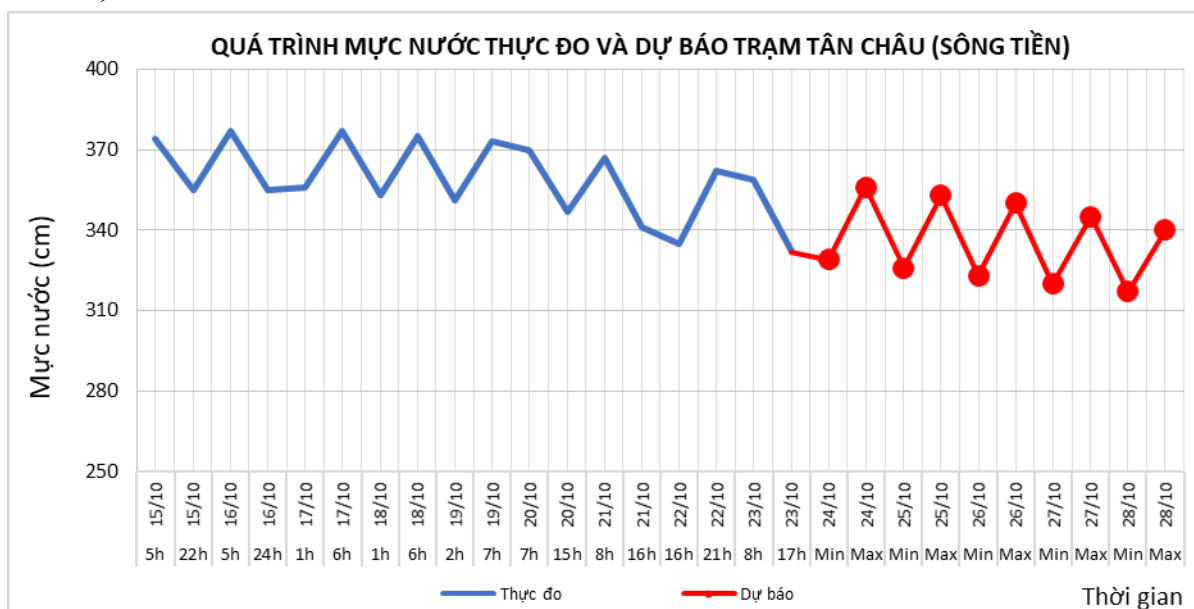
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều theo xu thế xuống dần. Mức

nước cao nhất ngày 23/10 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 3,59m, trên báo động (BĐ)1 0,09m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 3,37m dưới BĐ2 0,13m..

b. Dự báo, cảnh báo

Mực đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục dao động theo triều với xu thế xuống dần. Đến ngày 28/10, mực nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 3,4m, ở dưới mức báo động (BĐ)1 0,1m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 3,15m, trên BĐ1 0,15m..



Cảnh báo: Từ nay (24/10) đến 28/10/2025, trên các sông từ Quảng Trị đến Quảng Ngãi xuất hiện lũ. Trong đợt lũ này, mực nước đỉnh lũ trên sông Kiên Giang, sông Thạch Hãn (Quảng Trị), sông Bồ, sông Hương (thành phố Huế), sông Vu Gia-Thu Bồn (thành phố Đà Nẵng), sông Trà Khúc, sông Vệ (Quảng Ngãi) lên trên mức BĐ1-BĐ2, có nơi trên BĐ2. Nguy cơ cao xảy ra ngập lụt diện rộng tại các tỉnh từ Quảng Trị đến Quảng Ngãi, nguy cơ cao xảy ra lũ quét trên các sông suối và sạt lở đất trên các sườn dốc các tỉnh từ Quảng Trị đến Quảng Ngãi (**thông tin cảnh báo khu vực nguy cơ lũ quét, sạt lở đất thời gian thực được cung cấp trực tuyến trên trang thông**

*tin điện tử của Cục Khí tượng Thủy văn tại địa chỉ: <https://luquetsatlo.nchmf.gov.vn>
và trong bản tin riêng cảnh báo lũ quét, sạt lở đất).*

II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-23/10	19h-23/10	1h-24/10	7h-24/10	13h-24/10		19h-24/10		1h-25/10		7h-25/10		13h-25/10		19h-25/10		1h-26/10		7h-26/10	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1530	3155	1750	1370	1750	⬆️	2750	⬆️	1500	⬇️	1300	⬇️								
Thao	Yên Bái	2638	2645	2621	2594	2598	⬆️	2612	⬆️	2620	⬆️	2615	⬇️								
Thao	Phú Thọ	1348	1344	1331	1315	1310	⬇️	1305	⬇️	1300	⬇️	1305	⬆️								
Lô	Tuyên Quang	1623	1621	1615	1614	1620	⬆️	1625	⬆️	1615	⬇️	1610	⬇️								
Lô	Vụ Quang	832	832	832	828	820	⬇️	825	⬆️	835	⬆️	820	⬇️								
Hồng	Hà Nội	302	278	255	277	285	⬆️	270	⬇️	250	⬇️	260	⬆️	285	⬆️	270	⬇️	250	⬇️	245	⬇️
Cả	Nam Đàn	165	128	126	216	155	⬇️	115	⬇️	100	⬇️	205	⬆️	145	⬇️	100	⬇️				
Kôn	Thanh Hòa	437	436	438	440	445	⬆️	440	⬇️	445	⬆️	450	⬆️								
Đồng Nai	Tà Lài	11182	11179	11175	11174	11178	⬆️	11182	⬆️	11186	⬆️	11190	⬆️								
Bé	Phước Hòa	2400	2538	2690	2825	2825	➡️	2820	⬇️	2815	⬇️	2810	⬇️								
Đăkbla	Kon Tum	51546	51552	51570	51554	51560	⬆️	51568	⬆️	51575	⬆️	51565	⬇️								
Krông Ana	Giang Sơn	41811	41806	41801	41795	41790	⬇️	41784	⬇️	41777	⬇️	41770	⬇️								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	200	⬆️	141	⬇️	205	⬆️	135	⬇️
Thương	Phủ Lạng Thương	194	⬆️	125	⬆️	190	⬇️	135	⬆️
Lục Nam	Lục Nam	179	⬆️	89	⬆️	185	⬆️	100	⬆️
Thái Bình	Phả Lại (**)	192	⬆️	102	⬇️	200	⬆️	100	⬇️
Mã	Giàng (**)	215	⬆️	20	⬇️	225	⬆️	5	⬇️
La	Linh Cẩm	206	⬇️	47	⬇️	200	⬇️	20	⬇️
Gianh	Mai Hóa	157	⬇️	84	⬆️	180	⬆️	82	⬇️
Hương	Kim Long	199	⬆️	159	⬆️	200	⬆️	160	⬆️
Thu Bồn	Câu Lâu	135	⬇️	61	⬇️	150	⬆️	60	⬇️
Trà Khúc	Trà Khúc	150	⬆️	85	⬇️	180	⬆️	85	➡️
Đà Rằng	Phú Lâm	95	⬆️	-20	⬇️	75	⬇️	-30	⬇️

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày												Mức nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		23/10		24/10		25/10		26/10		27/10		28/10		23/10		24/10		25/10		26/10		27/10		28/10	
Sông Tiền	Tân Châu	359	📉	356	📉	353	📉	350	📉	345	📉	340	📉	332	📉	329	📉	326	📉	323	📉	320	📉	317	📉
Sông Hậu	Châu Đốc	337	📉	334	📉	331	📉	326	📉	320	📉	315	📉	307	📈	305	📉	300	📉	296	📉	293	📉	290	📉

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 25/10

Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin

Phùng Tiến Dũng